

KẾT QUẢ SẢN XUẤT NÔNG NGHIỆP VỀ LĨNH VỰC TRỒNG TRỌT VÀ BẢO VỆ THỰC VẬT NĂM 2018

Theo số liệu thống kê sơ bộ của Cục Thống kê Hà Nội, giá trị gia tăng ngành nông nghiệp năm 2018 tăng trưởng khá, ước đạt 3,6% so với năm 2017, đánh dấu một bước phát triển mới trong kế hoạch cơ cấu lại ngành nông nghiệp. Ước giá trị sản xuất nông, lâm, thủy sản (Giá cố định 36.374 tỷ đồng) và ước đạt 43.708 tỷ đồng (giá thực tế), bằng 104,71% so với năm 2017. Về cơ cấu giá trị sản xuất: trồng trọt, lâm nghiệp 42,7%; chăn nuôi, thủy sản 52,86%; dịch vụ 4,44%. Kết quả thực hiện trong lĩnh vực trồng trọt và bảo vệ thực vật cụ thể như sau:

1. Kết quả sản xuất gieo trồng năm 2018

a) Cây hàng năm: Theo số liệu thống kê sơ bộ năm 2018 của Cục thống kê Hà Nội tổng diện tích gieo trồng cây hàng năm ước đạt 251.697ha, bằng 92,82% so với năm 2017, trong đó:

Cây lương thực có hạt: Tổng diện tích gieo trồng 196.434 ha, bằng 94% so với năm 2017; Sản lượng 1.110 tấn, bằng 94,01% so với năm 2017. Cụ thể như sau:

Cây lúa: Tổng diện tích gieo trồng 179.546 ha, bằng 94,57% so với năm 2017, năng suất trung bình 57,29 tạ/ha, bằng 99,97% so với năm 2017, sản lượng đạt 1.028,54 ngàn tấn, bằng 94,53% so với năm 2017.

Cây ngô: Tổng diện tích gieo trồng 16.888ha bằng 88,41% so với năm 2017, năng suất đạt 48,8tạ/ha, bằng 99,43% so với năm 2017, sản lượng 82.413 tấn, bằng 87,91% so với năm 2017.

Cây chất bột có củ: Tổng diện tích gieo trồng 3.834 ha, bằng 71,36% so với năm 2017. Trong đó: Khoai lang: 2.834ha, bằng 88,95% so với năm 2017, năng suất đạt 109 tạ/ha, bằng 104,53% so với năm 2017, sản lượng 30.891 tấn bằng 92,98% so với năm 2017; Cây chứa chất bột khác: 1.000 ha, bằng 96,81% so với năm 2017.

Cây rau, đậu, hoa cây cảnh: Tổng diện tích gieo trồng 40.883 ha, bằng 101,09% so với năm 2017; trong đó:

Rau các loại: Tổng diện tích gieo trồng 33.160 ha, bằng 98,88% so với năm 2017; năng suất 211 tạ/ha, bằng 99,93% so với năm 2017; sản lượng 699.676 tấn, bằng 98,81% so với năm 2017. Trong đó có 5.044 ha sản xuất RAT, tương đương 17.739 ha, bằng 99,38% so với năm 2017; năng suất 220tạ/ha, bằng 101,38% so với năm 2017; sản lượng 390.258 tấn, bằng 100,75% so với

năm 2017.

Hoa cây cảnh: Tổng diện tích gieo trồng 7.019 ha, bằng 112,56% so với năm 2017.

Cây có hạt chứa dầu: Tổng diện tích gieo trồng 6.046 ha, bằng 51,87% so với năm 2017.

Cây đậu tương: Tổng diện tích gieo trồng: 3.299 ha, bằng 51,87% so với năm 2017, năng suất 18tạ/ha, bằng 102,68% so với năm 2017; sản lượng 5.938 tấn, bằng 41,40% so với năm 2017.

Cây lạc: Tổng diện tích gieo trồng 2.741 ha, bằng 79,29% so với năm 2017; năng suất 23,1tạ/ha, bằng 103,1% so với năm 2017, sản lượng 6.332 tấn, bằng 81,77% so với năm 2017.

b) Cây lâu năm:

Tổng diện tích cây lâu năm hiện có 20.877,5 ha, bằng 101,5% so với năm 2017. Trong đó: Cây ăn quả 18.029,9 ha, bằng 101,4% so với năm 2017, sản lượng 24.000 tấn, bằng 105% so với năm 2017; Cây chè diện tích hiện có 2.737,9 ha, bằng 100,34% so với năm 2017; sản lượng chè búp tươi 20.808,5 tấn, bằng 99,2% so với năm 2017.

2. Về Bảo vệ thực vật: Phân công cán bộ kỹ thuật bám sát đồng ruộng, thường xuyên điều tra phát hiện, dự tính, dự báo chính xác các đối tượng sinh vật gây hại, phối hợp với các địa phương chỉ đạo, hướng dẫn phòng trừ sinh vật gây hại trên lúa, trên rau, màu, hoa và các cây trồng khác; Hướng dẫn UBND cấp huyện, cấp xã thực hiện ký cam kết sản xuất RAT theo Thông tư số 51, kết quả có 24/24 quận, huyện đã triển khai ký cam kết. Cụ thể được 48.972 hộ sản xuất rau; 21/24 quận, huyện đã triển khai được 18.725 hộ trồng cây ăn quả; 6/6 huyện có diện tích trồng chè đã triển khai ký được 2.724 hộ. Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện ATTP trong sản xuất, sơ chế RAT cho 10 cơ sở và Cấp giấy xác nhận kiến thức ATTP cho 15 cơ sở sản xuất, sơ chế rau trên địa bàn thành phố. Lấy 1.034 mẫu rau sản xuất và sơ chế, đã có kết quả 634/1.034 mẫu, trong đó có 16 mẫu vượt dư lượng thuốc BVTV, đã được thông báo cho UBND các xã, cơ sở xử lý theo quy định. Phối hợp với các cơ quan chức năng kiểm tra việc chấp hành pháp luật bảo vệ và kiểm dịch thực vật đối với 842 cơ sở kinh doanh thuốc BVTV trên địa bàn, kết quả: 230 trường hợp vi phạm điều kiện buôn bán thuốc

BVTV; 04 trường hợp buôn bán thuốc BVTV hết hạn sử dụng. Kiểm tra, xếp loại theo Thông tư 45/2014/TT-BNNPTNT ngày 03/12/2014 của Bộ Nông nghiệp & PTNT đối với 288 cơ sở buôn bán thuốc BVTV, kết quả: 48 cơ sở loại A, 164 cơ sở loại B, 54 cơ sở loại C, 19 cơ sở không xếp loại (không đủ chỉ tiêu đánh giá), 08 cơ sở chưa xếp loại (chờ kết quả phân tích mẫu). Kết quả các chiến dịch diệt chuột trên toàn Thành phố diệt được trên 3,4 triệu con chuột, bảo vệ tốt sản xuất, diện tích cây trồng bị thiệt hại vụ xuân rất thấp, góp phần cho sản xuất đạt năng suất cao, ít sử dụng thuốc BVTV.

3. Về lâm nghiệp, kiểm lâm:

Tổng diện tích rừng và đất lâm nghiệp của Thành phố năm 2018: 27.756,41 ha, trong đó diện tích đất có rừng là 20.047,93 ha (diện tích rừng đặc dụng 10.165,06 ha; rừng phòng hộ 4.051,22 ha; rừng sản xuất 5.325,93 ha; rừng ngoài đất quy hoạch cho lâm nghiệp: 505,72 ha); diện tích rừng được trồng mới năm 2018 đạt 250 ha, diện tích rừng được giao khoán, bảo vệ 11.500 ha; số cây trồng phân tán 785 ngàn cây xanh các loại. Tỷ lệ che phủ rừng 5,58%.

Tình hình khai thác gỗ và lâm sản: Sản lượng gỗ khai thác cả năm đạt 11.216 m³, tăng 4% so với cùng kỳ năm trước; sản lượng củi 28.500 Ste, giảm 5% so với cùng kỳ năm trước.

Công tác bảo vệ rừng:

Công tác PCCCR: Trong năm 2018 Chi cục Kiểm lâm thành phố Hà Nội đã phân công lực lượng thường trực

PCCCR 24/24 giờ trong mùa hanh khô; đồng thời phối hợp với chính quyền các địa phương làm tốt công tác tuyên truyền, tổ chức thực hiện quản lý bảo vệ rừng, PCCCR, quản lý kinh doanh chế biến vận chuyển lâm sản, ĐVHD trên địa bàn. Tuy nhiên thời tiết có nhiều diễn biến phức tạp do tác động của biến đổi khí hậu, nắng nóng, khô hanh xảy ra trên diện rộng, tiềm ẩn nguy cơ xảy ra cháy rừng rất cao. Năm 2018 đến nay đã xảy ra 10 vụ cháy. Tổng diện tích bị cháy: 4,753 ha (Sóc Sơn 05 vụ: 1,053 ha, Ba Vì 04 vụ: 2,8 ha và Sơn Tây 01 vụ: 0,9 ha). Chủ yếu cháy thảm thực bì, lau lách không gây thiệt hại lớn đến tài nguyên rừng, các vụ cháy đều được phát hiện và huy động lực lượng dập tắt kịp thời, không để lan rộng, không ảnh hưởng lớn đến tài nguyên rừng. So với năm 2017, số vụ cháy giảm và diện tích bị cháy giảm 93%.

Công tác xử lý vi phạm Luật Bảo vệ và phát triển rừng: Lực lượng kiểm lâm đã phát hiện và xử lý 97 vụ vi phạm luật bảo vệ và phát triển rừng, tịch thu 154 cá thể ĐVHD; gỗ các loại quy tròn 61,924 m³ (trong đó: 38,873 m³ gỗ quý hiếm); Tổng số tiền thu từ xử lý vi phạm hành chính là: 1,98 tỷ đồng, các vụ việc xử lý đều đúng quy định của pháp luật, không có khiếu nại, tố cáo xảy ra./.

Sở Nông nghiệp & PTNT Hà Nội

NÂNG CAO NĂNG LỰC CHỨNG NHẬN SẢN PHẨM NÔNG NGHIỆP HỮU CƠ GIAI ĐOẠN 2019-2020



Sở Nông nghiệp & PTNT Hà Nội vừa tổ chức hội nghị triển khai thực hiện Kế hoạch số 196 của UBND thành phố về nâng cao năng lực chứng nhận sản phẩm nông nghiệp hữu cơ giai đoạn 2019-2020.

Nhằm đẩy mạnh phát triển sản xuất nông nghiệp hữu cơ tại các vùng sinh thái khác nhau trên địa bàn thành phố theo quy định tại Nghị định số 109 ngày 29/8/2018 của Chính phủ về nông nghiệp hữu cơ và bộ tiêu chuẩn quốc gia có liên quan. Phấn đấu đến năm 2020, toàn thành phố có từ 200-250ha sản xuất theo tiêu chuẩn nông nghiệp hữu cơ. Sở NN&PTNT yêu cầu các phòng, đơn vị trực thuộc liên quan phối hợp chặt chẽ với các quận, huyện, thị xã triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao theo nội dung Kế hoạch, trong đó, Trung tâm Phân tích và Chứng nhận chất lượng sản phẩm nông nghiệp là đơn vị có nhiệm vụ thực hiện đánh giá, chứng nhận và quản lý sau chứng nhận đối với quá trình sản xuất nông nghiệp hữu cơ theo tiêu chuẩn quốc gia về nông nghiệp hữu cơ (TCVN 11041:2017). Hà Nội hiện

có diện tích sản xuất nông nghiệp hữu cơ đạt 100ha, tại một số vùng có điều kiện tự nhiên thuận lợi, phù hợp như huyện Ba Vì, Thạch Thất, Đan Phượng, Sóc Sơn,...với xu hướng tự nhiên cứu, tự áp dụng theo hướng hữu cơ. Nổi bật một số mô hình như trang trại chăn nuôi Bảo Châu, trang trại trồng trọt Hoa Viên, Tuệ

Viên, Công ty TNHH Kinoko Thanh Cao, HTX lúa hữu cơ Đồng Phú, HTX rau hữu cơ Thanh Xuân,...với sản lượng hàng năm đạt từ 1.000 -1.500 tấn/năm, cung cấp cho thị trường Hà Nội và các tỉnh lân cận./.

Lưu Phương

HỘI THI TÌM HIỂU KỸ THUẬT TRỒNG VÀ CHĂM SÓC BƯỞI HÀ NỘI NĂM 2018



Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Hà Nội vừa tổ chức Hội thi "Tìm hiểu khoa học kỹ thuật về trồng và chăm sóc Bưởi Hà Nội năm 2018". Hội thi với sự tham gia của 14 xã trồng bưởi tiêu biểu đại diện cho 7 huyện gồm: Chương Mỹ, Quốc Oai, Ba Vì, Phúc Thọ, Đan Phượng, Hoài Đức và Sóc Sơn.

Tham gia Hội thi các đội trải qua hai phần thi gồm: Màn chào hỏi với nội dung thể hiện khả năng tuyên truyền những kiến thức hay, hấp dẫn, theo chủ đề giới thiệu về địa phương, ngành nông nghiệp gắn với truyền thống tốt đẹp, kết quả sản xuất cây ăn quả đặc biệt là cây Bưởi và

phong trào xây dựng Nông thôn mới.

Phần thi tìm hiểu kiến thức khoa học kỹ thuật gồm 2 hình thức thi kiến thức chuyên sâu và thi trắc nghiệm. Nội dung câu hỏi nhằm chia sẻ kiến thức khoa học kỹ thuật về trồng, chăm sóc, phòng trừ sâu bệnh hại cho cây bưởi.

Kết quả, có 2 đội giành giải Nhất là: xã Vân Hà (huyện Phúc Thọ) và xã Thượng Mỗ (huyện Đan Phượng); giải Nhì thuộc về đội xã Nam Phương Tiến (huyện Chương Mỹ); 3 giải Ba và 4 giải Khuyến khích.

Theo ông Nguyễn Xuân Đại - Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Hà Nội: Hà Nội có khoảng 4.848 ha trồng bưởi, trong đó diện tích trồng bưởi Diễn khoảng 4000 ha. Bưởi cho giá trị kinh tế cao gấp 4 đến 5 lần so với trồng lúa và nhiều cây trồng khác. Phát triển mô hình trồng bưởi chất lượng tốt có ý nghĩa rất lớn đối với việc chuyển đổi cơ cấu cây trồng, nâng cao giá trị sản xuất nông nghiệp của Hà Nội. Hội thi nhằm tạo ra sân chơi bổ ích để các xã tiêu biểu trong vùng trồng bưởi trao đổi những kiến thức kỹ thuật về trồng, chăm sóc cây bưởi và cũng là dịp quảng bá, xúc tiến tiêu thụ sản phẩm bưởi Hà Nội./.

Huy Hoàng

HỘI NGHỊ GIAO BAN CLBKN ĐÔ THỊ KẾT HỢP HỘI THẢO CHUYÊN ĐỀ "CHIA SẺ KINH NGHIỆM SẢN XUẤT NÔNG NGHIỆP ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ CAO"

Tại tỉnh Bình Phước, Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp Bình Phước vừa tổ chức Hội nghị giao ban Câu lạc bộ Khuyến nông đô thị năm 2018 kết hợp Hội thảo chuyên đề "Chia sẻ kinh nghiệm sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao". Tham dự hội nghị có đồng chí Trần Văn Khởi - Quyền Giám đốc Trung tâm Khuyến nông Quốc gia cùng đại diện Trung tâm Khuyến nông, khuyến ngư các tỉnh, thành phố là thành viên trong Câu lạc bộ.

Trong năm 2018, các thành viên Câu lạc bộ Khuyến

nông đô thị đã xây dựng và thực hiện các chương trình khuyến nông phù hợp để giúp nông dân trong đô thị và ven đô thay đổi tập quán canh tác truyền thống, tiếp cận và ứng dụng tiến bộ kỹ thuật mới nhằm nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm.

Công tác đào tạo, huấn luyện luôn được coi là hoạt động chính của công tác khuyến nông. Năm 2018, các tỉnh, thành phố trong CLB từ nguồn kinh phí khuyến nông địa phương và kinh phí khuyến nông Trung ương đã tổ

chức và phối hợp thực hiện được 2.433 lớp tập huấn, đào tạo huấn luyện, đào tạo nghề, phổ cập kiến thức ... với 112.013 lượt người tham dự.



Hoạt động thông tin tuyên truyền, tư vấn khuyến nông luôn được các thành viên CLB đẩy mạnh thực hiện và ngày càng đổi mới hình thức cho phù hợp, đa dạng với bối cảnh nông nghiệp đô thị hiện nay. Các hình thức thông tin tuyên truyền Khuyến nông luôn được các tỉnh, thành phố thành viên CLB khuyến nông đô thị thực hiện thường xuyên trong năm 2018 thông qua các phương tiện báo in, phát thanh, truyền hình, tư vấn trực tiếp, hội thảo, diễn đàn Khuyến nông @ nông nghiệp...

Hoạt động chuyển giao tiến bộ kỹ thuật thông qua việc triển khai các mô hình trình diễn, các chương trình, dự án là một trong những chức năng quan trọng của hoạt động khuyến nông. Năm 2018, TTKN các tỉnh, thành phố là thành viên CLB đã triển khai 249 mô hình, chương trình, dự án liên quan đến hoạt động khuyến nông để phát triển

CẤP GIỐNG MÔ HÌNH KHUYẾN NÔNG TRỒNG TRỌT



Thực hiện chương trình Khuyến nông trồng trọt năm 2018, Trung tâm Khuyến nông Hà Nội, Trạm Khuyến nông

nông nghiệp đô thị của địa phương. Nhìn chung, các mô hình được triển khai đã đáp ứng nhu cầu, mục tiêu và tiềm năng, lợi thế của địa phương để xây dựng và nhân rộng các mô hình phù hợp với xu thế phát triển nông nghiệp ở các khu vực đô thị và ven đô. Nhiều mô hình đã đáp ứng được tiềm năng, lợi thế của địa phương, phù hợp với xu thế phát triển nông nghiệp ở các khu vực đô thị và ven đô như mô hình trồng rau trong nhà lưới, rau thủy canh, mô hình sản xuất rau, hoa sử dụng công nghệ cao, mô hình cơ giới hóa trong sản xuất nông nghiệp...

Trong khuôn khổ hội nghị cũng đã diễn ra hội thảo chuyên đề "Chia sẻ kinh nghiệm sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao". Hội thảo đã được nghe ý kiến tham luận của Trung tâm Khuyến nông Hà Nội, Vĩnh Phúc, Lâm Đồng về một số kinh nghiệm sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao tại các địa phương. Theo đó, để thúc đẩy phát triển sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, các tỉnh, thành phố đã chia sẻ một số kinh nghiệm như sau: Triển khai thực hiện đề án với cơ chế, chính sách đặc thù khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp công nghệ cao; Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực khu vực nông thôn; Xây dựng quy hoạch vùng sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao; Ứng dụng đồng bộ công nghệ cao vào sản xuất; Phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị...

Kết thúc hội nghị giao ban Câu lạc bộ, Ban chủ nhiệm Câu lạc bộ Khuyến nông đô thị đã trao cờ luân lưu cho Trung tâm Khuyến nông Hà Nội - đơn vị đăng cai tổ chức hội nghị CLB Khuyến nông đô thị vào đầu năm 2019./.

Nguyễn Thúy

huyện Mỹ Đức vừa tổ chức cấp giống mô hình trồng khoai tây vụ đông xuân gắn với cơ giới hóa tại xã Mỹ Thành huyện Mỹ Đức.

Mô hình trồng khoai tây vụ đông xuân gắn với cơ giới hóa tại huyện Mỹ Đức có quy mô 16 ha, được trình diễn tại hai xã An Mỹ và Mỹ Thành. Giống khoai tây được trình diễn là giống Marabel, giống được nhập khẩu từ Cộng hòa liên bang Đức, có nhiều ưu điểm vượt trội so với các giống khác như: cho năng suất cao từ 25 đến 30 tấn củ thương phẩm/1ha; củ to, nhẵn, ít mắt, mắt nông, ruột vàng, ăn ngon và đang được ưa chuộng trên thị trường

Mô hình trồng khoai tây vụ đông xuân gắn với cơ giới hóa thực hiện góp phần chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên các chân đất cao trồng lúa kém hiệu quả sang trồng khoai tây vụ đông xuân, nhằm tạo ra sản phẩm rau củ an toàn,

chất lượng cung cấp cho thị trường Hà Nội, tạo ra nguồn giống chất lượng và chủ động phục vụ sản xuất vụ đông. Việc áp dụng cơ giới hóa trong sản xuất nhằm giải phóng sức lao động, hạ giá thành sản phẩm, nâng cao thu nhập cho người sản xuất.

Mô hình sẽ là nơi chuyển giao tiến bộ kỹ thuật, điểm trình diễn tới các hộ nông dân quanh vùng và các địa phương

khác đến thăm quan, học tập và trao đổi kinh nghiệm Theo chương trình Khuyến nông trồng trọt năm 2018, Mô hình trồng khoai tây vụ đông xuân gắn với cơ giới hóa có quy mô 32ha, được thực hiện trên địa bàn 3 huyện: Thạch Thất, Chương Mỹ và Mỹ Đức./.

Huy Hoàng

ỨNG HÒA: TỔ CHỨC HỘI NGHỊ THAM QUAN MÔ HÌNH "HỆ THỐNG TƯỚI PHUN CHO RAU"



Vừa qua, Trạm khuyến nông Ứng Hòa tổ chức hội nghị tham quan mô hình "hệ thống tưới phun cho rau" tại xã Đồng Tiến cho hơn 50 đại biểu là khuyến nông viên xã, chủ nhiệm các HTXNN và một số hộ sản xuất rau trên địa bàn huyện.

Năm 2018, được sự quan tâm của Trung tâm khuyến nông Hà Nội, Trạm khuyến nông Ứng Hòa phối hợp với UBND xã Đồng Tiến triển khai mô hình "hệ thống tưới phun cho rau" cho 01 hộ tham gia với quy mô sản xuất rau là 1ha. Hộ tham gia mô hình được nhà nước hỗ trợ kinh phí mua thiết bị để lắp đặt hệ thống tưới phun là 75 triệu đồng, phần còn lại hộ đối ứng.

Các đại biểu tham gia hội nghị đã được đi tham quan hệ thống tưới phun của hộ ông Nguyễn Quốc Oai – thôn Thành Vật – xã Đồng Tiến. Mô hình sử dụng đầu tưới

Israel với bán kính phun từ 2-3m, bố trí đầu cách đầu 4m, hàng cách hàng 5m, tổng số vòi tưới phun được lắp đặt cho diện tích 1 ha là 217 vòi. Đường ống dẫn nước của hệ thống tưới phun sương bao gồm: Đường ống dẫn chính, có đường kính 34mm, đường ống dẫn phụ có lắp van điều chỉnh đóng mở đường kính 27mm, đường ống

nhánh lắp trực tiếp với vòi phun, đường kính 21mm.

Ông Oai - hộ tham gia mô hình chia sẻ: Hiện nay, gia đình ông đang sản xuất rau với diện tích là 1ha. Để tưới cho 1 ha rau, hệ thống tưới phun chỉ cần hoạt động với thời gian 150 phút - tương đương 2,5 giờ. Khi sử dụng hệ thống tưới, còn giúp duy trì độ ẩm trong đất vừa phải nên cây rau sinh trưởng phát triển tốt hơn, đồng đều hơn, năng suất tăng thêm 20%. Ngoài ra, khi sử dụng hệ thống tưới phun sương còn tiết kiệm được 50% lượng nước tưới so với cách tưới thủ công và tiết kiệm được 80% thời gian sử dụng để tưới khi tưới bằng tay.

Ông Phạm Văn Hường – Phó chủ tịch UBND xã Đồng Tiến cho biết: xã Đồng Tiến là xã vùng ven sông Đáy có đất phù sa màu mỡ, với diện tích sản xuất rau và cây ăn quả lớn cung cấp cho thị trường trong và ngoài huyện. Tuy nhiên, công đoạn tưới còn thủ công, tốn nhiều công lao động, lượng nước tưới cho cây còn chưa đúng kỹ thuật nên năng suất và chất lượng sản phẩm còn hạn chế, chưa đáp ứng được yêu cầu của người tiêu dùng. Khi hệ thống tưới phun được áp dụng vào trong sản xuất nông nghiệp đã giúp người dân tiếp cận với công nghệ hiện đại thay thế dần phương thức canh tác cũ, từng bước đưa cơ giới hóa trong sản xuất nông nghiệp.

Qua hội nghị tham quan đã giúp các hộ trồng rau trên địa bàn huyện nhận thức được để sản xuất nông nghiệp bền vững, cần phải đẩy mạnh ứng dụng tiến bộ mới vào sản xuất theo hướng công nghệ cao. Trong đó, sử dụng công nghệ tưới phun cho cây trồng là giải pháp hợp lý, tiết kiệm, hiệu quả, giúp giảm công lao động và tăng hiệu quả kinh tế cho người dân./.

Nguyễn Thị Tuyên

KINH NGHIỆM CHĂM SÓC CÂY BƯỚI DIỄN GIAI ĐOẠN SAU THU HOẠCH

Chăm sóc cây bưởi Diễn sau thu hoạch là việc làm quan trọng để duy trì năng suất, cũng như giữ lực cho cây, chuẩn bị các dinh dưỡng cần thiết cho đợt lộc sắp tới. Bỏ qua công đoạn này, bưởi rất dễ bị chột khiến năng suất sụt giảm. Chăm sóc bưởi Diễn sau thu hoạch cần tiến hành các công việc chính như sau:

1. Cắt tỉa, tạo tán

Mục đích là loại bỏ những mầm mống sâu bệnh, giúp cây tăng khả năng quang hợp, tập trung dinh dưỡng nuôi cành mang hoa, làm năng suất thu hoạch ổn định và quả có mẫu mã đẹp hơn.

Dùng kéo sắc chuyên dụng cho cành nhỏ, với cành lớn phải dùng cưa, cắt dứt khoát không làm tước vỏ, kết thúc thì nên quét nước vôi đặc lên bề mặt vết cắt.

- Loại bỏ những cành khô, cành không có lá, cành sâu bệnh và cuống quả còn thừa khi thu hoạch xong.

- Loại bỏ cành tăm, cành vượt, cành che tán, loại bỏ các cành lộc đông mới phát sinh phát triển.

- Hạ thấp chiều cao cây, tán mở ở đỉnh.

Sau khi cắt tỉa tạo tán bà con dùng nước vôi đặc quét lên phần gốc cây, chiều cao khoảng 80cm.

Bà con không tiến hành cắt tỉa vào những ngày mưa để tránh nấm bệnh tấn công vào vị trí mới cắt.

2. Làm cỏ, bón phân

Bà con nên thường xuyên dọn sạch cỏ dại bằng các phương pháp thủ công hoặc sử dụng máy cắt cỏ. Không nên sử dụng các loại thuốc trừ cỏ gây tồn dư các chất hóa học độc hại, làm giảm sự đa dạng hệ vi sinh vật đất và ảnh hưởng đến quá trình phát triển bộ rễ tôm.

Sau đó, thực hiện bón phân. Đầu tiên, bà con cuốc xung quanh theo hình chiếu tán, làm đứt phần rễ tơ, phần rễ ngoài cùng của cây. Cuốc sâu 25 - 30 cm, rộng

30 - 40 cm. Sau khi cuốc xong bà con không được tưới nước, để phơi khoảng 1 tuần cho khô kiệt đất phần xung quanh rễ. Nếu tưới nước lúc này sẽ tạo ra nguy cơ bưởi Diễn phát triển lộc đông. Sau đó bà con bón vôi bột từ 0,5 - 2kg tùy thuộc vào tuổi cây và độ chua của đất. Bưởi Diễn phát triển thích hợp trên đất có pH = 6,5 - 7.

Sau khi bón vôi khoảng 1 tuần, bà con tiến hành bón 40 - 60 kg/gốc phân hữu cơ hoai mục phối trộn với lân super 0,5 - 2,5 kg/gốc và 1 - 2,5 kg/gốc đậu tương đã ngâm (tùy theo tuổi cây). Hỗn hợp phân bón không nên đổ trực tiếp xuống rãnh cuốc mà cần phải được trộn đều với đất trước khi bón.

Nếu bón sớm, bón xong chưa tưới nước, chỉ tưới nước khi mầm hoa bắt đầu phân hóa hoặc lá có biểu hiện rụng nhiều. Khi tưới nước, lượng nước tưới nên tăng dần.

3. Phòng trừ sâu bệnh

- Rệp sáp: Dùng thuốc Sherpa 25EC hoặc Trebon 10 EC pha với nồng độ 0,1 - 0,2%, phun 1 - 2 lần ở thời kỳ lá non. Khi xuất hiện rệp, muốn trị có hiệu quả cần pha thêm vào thuốc 1 ít xà phòng để có tác dụng phá lớp sáp phủ trên rệp làm thuốc dễ thấm.

- Nhện đỏ: Dùng thuốc Comite 73EC 10 ml/10 lít nước; Ortus 5 SC, dầu khoáng SK, Newsodan 5.3 EC pha theo nồng độ khuyến cáo của nhà sản xuất, phun ướt cả 2 mặt lá, phun lúc cây ra lộc non, quả non và phun sau khi cây đậu quả 10 - 15 ngày để phòng ngừa.

- Sâu vẽ bùa: Phun thuốc Polytrin 440 EC 25 ml/10 lít nước hoặc Selecron 500 EC 25 ml/10 lít nước, phun phòng 1 - 2 lần trong mỗi đợt cây có lộc non, quả non và hiệu quả nhất lúc lộc non dài từ 1 - 2 cm, quả non có đường kính 2 - 3 cm, phun ướt hết mặt lá non, quả non./

Lưu Thị Bích Hương

BIỆN PHÁP CHỐNG RÉT CHO GIA SÚC, GIA CẦM

Theo dự báo của Trung tâm khí tượng Thủy văn Trung ương, thời tiết dịp trước, trong và sau Tết Nguyên đán Kỷ Hợi có nhiều diễn biến phức tạp. Hiện nay, thời tiết đang chuyển lạnh, có thể đi kèm nhiều đợt mưa phùn, rét đậm, rét hại kéo dài làm ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe đàn vật nuôi; đây là một trong những yếu tố gây hại cho sức khỏe vật nuôi, làm giảm sức đề kháng và dễ mắc

các bệnh truyền nhiễm nguy hiểm như: Cúm gia cầm, Lở mồm long móng, Tai xanh... ở gia súc, gia cầm. Nếu không được chăm sóc nuôi dưỡng, phòng chống đói rét tốt sẽ gây thiệt hại lớn về kinh tế cho người chăn nuôi.

Để chủ động phòng chống đói, rét bảo vệ an toàn cho đàn vật nuôi, người chăn nuôi cần thực hiện tốt một số biện pháp như sau:

1. Đối với trâu, bò

- Chuồng trại: Chủ động gia cố, che chắn, đảm bảo chuồng trại đủ ấm, không bị gió lùa, mưa hắt làm ẩm, ướt nền chuồng. Dự trữ chất đốt như: củi, trấu, mùn cưa ... để đốt, sưởi cho gia súc trong những ngày rét đậm, rét hại.

- Thức ăn: Thực hiện các biện pháp bảo quản và dự trữ thức ăn, nhất là rơm khô, cỏ khô; thức ăn ủ chua, rơm ủ ure; tận dụng các phụ phẩm nông nghiệp làm thức ăn cho trâu, bò. Chuẩn bị thức ăn tinh (bột ngô, sắn, cám gạo...), khoáng, Vitamin để cung cấp đủ cho gia súc trong những ngày giá rét.

- Chăm sóc nuôi dưỡng:

+ Tăng cường chế độ chăm sóc, nuôi dưỡng; trâu, bò già, yếu; gia súc non cần có chế độ nuôi dưỡng phù hợp để tăng cường phòng chống rét và dịch bệnh.

+ Cho trâu, bò ăn đủ lượng cỏ các loại (là cỏ xanh, cỏ ủ hoặc rơm khô, rơm ủ ure) với lượng từ 30 - 40 kg/ngày và 1,5 - 2 kg thức ăn tinh/ ngày.

+ Bổ sung muối ăn với lượng 15 g/ngày bằng cách hoà vào nước ấm cho trâu, bò uống.

+ Không thả rông trâu, bò; phải chủ động đưa trâu, bò về chỗ nuôi nhốt, trong chuồng kín gió, nền chuồng khô ráo, sưởi ấm vào ban đêm; mặc áo chống rét bằng bao tải gai, bao tải dứa để giữ ấm cho trâu, bò. Không cho trâu, bò làm việc, chăn thả ngoài trời khi nhiệt độ dưới 12°C.

- Thực hiện tiêm phòng đầy đủ các loại vắc xin phòng bệnh cho trâu, bò theo quy định như: Tụ huyết trùng, Lở mồm long móng, ...

2. Đối với lợn

- Thường xuyên vệ sinh chuồng trại sạch sẽ, không để đọng phân, nước thải trong chuồng; che kín xung quanh chuồng nuôi, không để gió lùa nhất là vào ban đêm; làm chuồng úm đối với gia súc non theo mẹ. Không cạo rửa chuồng hoặc tắm cho lợn vào những ngày mưa rét nhiệt độ xuống dưới 12°C.

- Cho lợn uống đủ nước sạch, bổ sung thêm các Vitamin tổng hợp, men tiêu hoá trộn vào nước uống, thức ăn theo hướng dẫn. Khẩu phần ăn đảm bảo đầy đủ, cân đối chất dinh dưỡng đối với từng đối tượng lợn nái, lợn con và lợn thịt.

- Định kỳ phun thuốc khử trùng, tiêu độc bằng các loại hoá chất như: Virkon, Han-Iodine, Benkocid, vôi bột ...

- Thực hiện tiêm phòng đầy đủ các loại vắc xin phòng các bệnh cho đàn lợn như: Dịch tả lợn, Tai xanh, Lở mồm long móng ...

3. Đối với gà

- Chuẩn bị đầy đủ phên, bạt để che chắn, chống gió lùa; bổ sung thêm bóng điện (bóng tròn, bóng hồng ngoại) để sưởi ấm cho gia cầm trong những ngày rét đậm, rét hại.

- Đảm bảo thức ăn có đầy đủ chất dinh dưỡng, phù hợp với từng lứa tuổi của gà; cho uống đủ nước sạch, ấm

và bổ sung thêm đường Gluco, các loại Vitamin tổng hợp, men tiêu hoá để nâng cao khả năng chống bệnh cho gà.

- Thường xuyên vệ sinh chuồng trại sạch sẽ và thay chất độn chuồng.

- Định kỳ phun thuốc khử trùng, tiêu độc bằng các loại hoá chất như: Virkon, Han-Iodine, Benkocid, vôi bột ...

- Thực hiện tiêm phòng đầy đủ các loại vắc xin phòng bệnh cho đàn gia cầm đặc biệt là: Cúm gia cầm, Newcastle, Gumboro ...

Ngoài các biện pháp đã thực hiện như trên, cần theo dõi thường xuyên tình trạng đàn vật nuôi để phát hiện, xử lý kịp thời khi đàn vật nuôi có biểu hiện ảnh hưởng do đói, rét, dịch bệnh.

4. Đối với thủy sản

- Trong thời gian giá rét tuyệt đối không kéo lưới, không thu hoạch theo cách đánh tĩa, thả bủ để tránh xây sát cho cá. Những cơ sở nuôi thủy sản thương phẩm gần đến kỳ thu hoạch nhưng không có điều kiện thực hiện các biện pháp chống rét cần tổ chức thu hoạch sớm.

- Áp dụng các biện pháp chống rét sau:

+ Duy trì mực nước ao nuôi đảm bảo độ sâu từ 1,5-2m để lấy nhiệt từ lòng đất giữ ấm nước ao và làm giảm sự biến đổi đột ngột nhiệt độ môi trường. Tiến hành đào một hố sâu trong ao từ 2,5-3m, rộng từ 2-3m để cho cá rút xuống trú đông (đây là cách chống rét cho cá qua đông hiệu quả và được nhiều nơi áp dụng).

+ Làm khung và che phủ bề mặt ao bằng nylon màu sáng để ngăn gió, cách nhiệt không khí, tăng khả năng giữ nhiệt độ cho nước ao nuôi và khi trời có nắng sẽ tăng khả năng tiếp thu năng lượng mặt trời bổ sung nhiệt cho ao.

+ Thả bè tây lên mặt ao từ 1/2-2/3 diện tích mặt ao về phía Bắc (bè được gom vào một góc ao) tránh thả tràn lan che kín hết diện tích mặt ao, làm giảm độ thoáng của ao sẽ ảnh hưởng đến thủy sản nuôi.

+ Thả sọt tránh rét cho cá ở các góc phía Bắc của ao nuôi, sử dụng các sọt đan bằng tre, nứa, đưa vào sọt các búi rơm tạo giá thể để cá trú ẩn tránh rét.

- Chăm sóc, quản lý thủy sản nuôi:

+ Cho tôm, cá... ăn đầy đủ thức ăn tinh, thức ăn chế biến sẵn vào thời điểm nắng ấm trong ngày để chúng có đủ dinh dưỡng cần thiết. Khi nhiệt độ nước ao ≤ 12°C thì ngừng cho ăn.

+ Hàng ngày theo dõi chất lượng nước, không đưa phân hữu cơ chưa qua xử lý, phân vô cơ xuống ao, giữ cho nước sạch để phòng tránh dịch bệnh. Bổ sung lượng nước cần thiết đảm bảo độ sâu mực nước theo yêu cầu kỹ thuật. Quan sát phát hiện các hiện tượng bất thường để xử lý kịp thời./.

Vương Thị Chung

DỰ BÁO THỜI TIẾT 10 NGÀY THÀNH PHỐ HÀ NỘI*(Từ ngày 21 đến ngày 31 tháng 12 năm 2018)***1. Xu thế thời tiết 10 ngày:**

Khoảng ngày 20, 21/12 hội gió Tây trên cao được thiết lập trở lại, sau đến khoảng ngày 25/12 tiếp tục ảnh hưởng của không khí lạnh tăng cường kết hợp hội tụ gió trên cao.

2. Dự báo chi tiết các yếu tố khí tượng:

Từ ngày 21- 24: Nhiều mây, có mưa, mưa rào rải rác tập trung trong ngày 20, 21, những ngày còn lại mưa vài nơi, ngày giảm mây trời nắng. Gió Đông bắc cấp 2 - 3. Đêm và sáng trời rét.

Từ ngày 25 - 26: Nhiều mây, có mưa, mưa nhỏ. Gió

Đông bắc cấp 3. Trời rét.

Từ ngày 27 - 31: Mây thay đổi, không mưa. Gió Đông

bắc cấp 2. Trời rét.

Nhiệt độ trung bình: 17.0 - 18.0°C.

Nhiệt độ cao nhất: 24 - 26°C.

Nhiệt độ thấp nhất: 13 - 15°C. Có nơi thấp hơn.

Lượng mưa phổ biến: 10 - 20mm.

Độ ẩm trung bình: 70 - 75%.

Tổng số giờ nắng: 30 - 40 giờ.

Theo Đài KTTV KVĐB Bắc Bộ**CHỦ ĐỘNG PHÒNG, CHỐNG ĐÓI, RÉT CHO VẬT NUÔI**

Trước tình hình thời tiết rét đậm, rét hại còn tiếp tục diễn biến phức tạp có nguy cơ ảnh hưởng xấu đến sản xuất chăn nuôi, nhằm đảm bảo an toàn cho đàn vật nuôi, Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đề nghị Chủ tịch UBND các địa phương chỉ đạo quyết liệt việc phòng chống rét cho đàn vật nuôi, nhất là đàn trâu, bò.

Cụ thể, chỉ đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các sở, ban ngành, đoàn thể liên quan triển khai tích cực các biện pháp trong phòng chống đói, rét cho đàn vật nuôi trên địa bàn từ nay đến sau Tết Kỷ Hợi. Đồng thời, cử ngay các đoàn công tác đi cơ sở kiểm tra việc thực hiện các biện pháp phòng, chống đói, rét cho trâu, bò bằng các nguồn lực và nguồn thức ăn sẵn có tại địa phương.

Bên cạnh đó, thường xuyên cập nhật diễn biến thời tiết khí hậu trên các phương tiện thông tin của địa phương để người chăn nuôi biết, không chủ quan, bị động trong việc phòng, chống đói, rét cho vật nuôi.

Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn cũng yêu cầu

các địa phương hướng dẫn người chăn nuôi chủ động nguồn thức ăn, đảm bảo cung cấp thức ăn tại chuồng không để trâu, bò bị đói, khát; nhốt trâu bò tại chuồng, không chăn thả trâu, bò khi nhiệt độ xuống thấp dưới 12 độ C và cho gia súc nghỉ làm việc; giữ khô nền chuồng, che chắn tránh gió lùa, làm áo khoác giữ kín, giữ ấm, tạo nguồn nhiệt (đốt trấu, củi) sưởi ấm cho trâu, bò.

Đồng thời, vệ sinh, tiêu độc, khử trùng chuồng trại, xử lý xác gia súc chết và chất thải vật nuôi theo quy định; kiểm tra, giám sát chặt chẽ đàn vật nuôi để phòng dịch bệnh xảy ra; khi phát hiện gia súc bị bệnh phải có biện pháp can thiệp kịp thời; chuẩn bị tốt đợt tiêm phòng gia súc trong vụ Đông Xuân.

Ngoài ra, các địa phương cần chủ động ban hành và triển khai các chính sách hỗ trợ các hộ chăn nuôi về thức ăn tinh, vật liệu che chắn chuồng trại, nhất là đối với các hộ nghèo, hộ chính sách.../.

TX (Theo dangcongsan.vn)**CHỦ ĐỘNG NGUỒN NƯỚC TƯỚI CHO VỤ XUÂN**

Những năm gần đây, việc lấy nước gieo cấy vụ Xuân tại Hà Nội gặp khá nhiều khó khăn do mực nước sông Hồng thấp. Thành phố đang tập trung nhiều giải pháp, bảo đảm mục tiêu không để ruộng đồng thiếu nước.

Để chuẩn bị lấy nước gieo cấy vụ Xuân 2019, thời gian qua, Thành phố Hà Nội đã đầu tư gần 14,5 tỷ đồng nâng cấp hệ thống điện và bổ sung 32 tổ máy cho Trạm bơm Phù Sa (thị xã Sơn Tây). Công trình đã cơ bản hoàn thành, đáp ứng nhu cầu lấy nước cho 6.418ha đất nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản thuộc các địa phương thường xuyên gặp khó về nguồn nước gồm: Phúc Thọ, Thạch Thất, Quốc Oai và thị xã Sơn Tây. TP cũng đã chỉ đạo Công ty TNHH MTV Đầu tư phát triển thủy lợi Hà Nội thi công cải tạo, nâng cấp đường điện, lắp đặt trạm biến áp và bổ sung 5 tổ máy cho Trạm bơm Ấp Bắc (huyện Đông Anh), dự kiến hoàn thành trước ngày 31/12/2018.

Trước thời điểm lấy nước gieo cấy vụ Xuân 2019, Sở Nông nghiệp & PTNT Hà Nội đã xây dựng kế hoạch bổ sung các tổ máy bơm đã chiểu cho các trạm bơm:

Thanh Diềm (Mê Linh), Sơn Đà (Ba Vì), Liên Mạc (Mê Linh), Quang Lăng (Phú Xuyên), Đông Sơn (Chương Mỹ), Đức Môn (Mỹ Đức), Cẩm Đình (Phúc Thọ), Trung Hà (Ba Vì). Giải pháp tạm thời này sẽ được áp dụng tùy vào tình hình nguồn nước trên hệ thống các sông.

Bên cạnh giải pháp công trình, Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp & PTNT Hà Nội Phạm Văn Khương cho biết, từ nay đến năm 2020, Thành phố sẽ chuyển đổi 1.843ha đất lúa sang cây trồng có giá trị kinh tế cao và ít phụ thuộc vào điều kiện nguồn nước hơn. Cũng theo ông Khương, 5 DN thủy lợi của Hà Nội cũng như các địa phương không nên chỉ trông chờ vào các giải pháp công trình mà cần tập trung tu sửa, chủ động bố trí kinh phí nâng cấp hệ thống các công trình thủy lợi. Đồng thời, tổ chức vận hành sớm các trạm bơm cố định và đã chiến khi điều kiện mực nước cho phép. Tranh thủ lấy nước thau rửa hệ thống truyền dẫn, tập trung tích trữ nước sớm vào hệ thống ao hồ, kênh mương.../.

NT (Theo KTĐT)**RÀ SOÁT CÁC TIÊU CHÍ VỀ MÔI TRƯỜNG TRONG XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI**

Văn phòng UBND Thành phố Hà Nội vừa ban hành Công văn đề nghị sở, ngành liên quan tiếp tục đẩy mạnh chỉ đạo triển khai thực hiện Đề án thí điểm hoàn thiện và nhân rộng mô hình bảo vệ môi trường trong xây dựng NTM tại các xã khó khăn, biên giới, hải đảo theo hướng xã hội hóa, giai đoạn 2017-2020 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 712/QĐ-TTg ngày 26/5/2017 (gọi tắt là Đề án 712).

Theo đó, UBND thành phố nhận được văn bản của Bộ Nông nghiệp & PTNT về việc tiếp tục đẩy mạnh chỉ đạo triển khai thực hiện Đề án 712. Trong đó đề nghị, UBND các tỉnh, thành phố tiếp tục rà soát, đánh giá thực trạng các mô hình hiện có về cung cấp nước sạch nông thôn, thu gom và xử lý chất thải sinh hoạt, thu gom và xử lý chất thải chăn nuôi, thu gom và xử lý bao gói thuốc bảo vệ thực vật. Trên cơ sở đó, tổng kết những mô hình tốt có thể nhân rộng và vướng mắc, khó khăn trong quá trình thực hiện các mô hình này tại địa phương.

Các địa phương đã có đề xuất thực hiện Dự án mô hình thí điểm về bảo vệ môi trường theo Đề án 712, đồng thời, đã có phương án bố trí vốn dự phòng 10%

Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng NTM để thực hiện dự án: Khẩn trương xây dựng báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư, thực hiện các thủ tục thẩm định nội bộ và gửi Bộ Nông nghiệp & PTNT để thẩm định nội dung, tổng hợp và hướng dẫn thực hiện. Khẩn trương hoàn thiện hồ sơ, phê duyệt và triển khai thực hiện các dự án đã có ý kiến của Bộ Nông nghiệp & PTNT.

Các địa phương khác có nhu cầu thực hiện Dự án thí điểm, đề nghị rà soát lại phương án bố trí vốn dự phòng 10% Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới để thực hiện Dự án và khẩn trương gửi về Bộ Nông nghiệp & PTNT để tổng hợp.

Liên quan đến việc đẩy mạnh thực hiện tiêu chí môi trường trong xây dựng NTM: Tập trung giải quyết các vấn đề môi trường nông thôn bức xúc của địa phương, trong đó, đặc biệt lưu ý: Phân loại rác thải sinh hoạt tại nguồn; nâng tỷ lệ chất thải sinh hoạt được thu gom và xử lý theo đúng quy định đảm bảo an toàn về môi trường, giải quyết vấn đề ô nhiễm môi trường do chất thải chăn nuôi; có phương án tối ưu để thu gom và xử lý bao gói thuốc bảo vệ thực vật đã qua sử dụng; quan tâm đến việc thu gom và có mô hình xử lý nước thải

sinh hoạt phân tán theo các cụm dân cư; nâng cao tỷ lệ dân được sử dụng nước sạch đạt chuẩn từ hệ thống cấp nước tập trung và tỷ lệ nhà tiêu hợp vệ sinh... Kiên quyết chỉ công nhận xã đạt chuẩn NTM khi đáp ứng được tất cả các yêu cầu của tiêu chí môi trường và ATTP theo quy định. Tổ chức kiểm tra, đánh giá lại mức độ đạt chuẩn tiêu chí 17 đối với các xã đã được công nhận đạt chuẩn, đặc biệt là các xã đã được công nhận đạt chuẩn theo Quyết định số 491/QĐ-TTg ngày

16/4/2009 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về nông thôn mới, từ đó có giải pháp nâng cao chất lượng, đảm bảo tính bền vững.

Về việc trên, UBND thành phố giao Sở Nông nghiệp & PTNT chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan nghiên cứu, thực hiện theo quy định; tham mưu, đề xuất báo cáo UBND thành phố nội dung vượt thẩm quyền./.

NT (Theo Cổng GTĐT Hà Nội)

HÀ NỘI: TĂNG CƯỜNG PHÒNG, CHỐNG DỊCH BỆNH ĐỘNG VẬT THỦY SẢN TRÊN ĐỊA BÀN

Sở Nông nghiệp và PTNT Hà Nội vừa có Công văn số 3871/SNN-CCTS về việc tăng cường phòng, chống dịch bệnh động vật thủy sản trên địa bàn thành phố Hà Nội.

Theo đó, Sở đề nghị UBND các quận, huyện, thị xã xây dựng và triển khai Kế hoạch phòng chống dịch bệnh thủy sản có hiệu quả tại địa phương theo sự hướng dẫn, chỉ đạo của UBND Thành phố và Sở Nông nghiệp & PTNT. Bố trí nguồn lực để triển khai công tác phòng, chống dịch bệnh thủy sản theo quy định. Tăng cường chỉ đạo các bộ phận chuyên môn tổ chức rà soát, thống kê, giám sát tình hình dịch bệnh thủy sản đến từng xã, thôn, hộ nuôi thủy sản theo chức năng được phân công. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến các biện pháp phòng, chống dịch bệnh động vật thủy sản trên địa bàn; Chủ trì, phối hợp với cơ quan chuyên môn triển khai công tác lấy mẫu để giám sát, cảnh báo về chất lượng nước nuôi thủy sản, nguy cơ bùng phát dịch bệnh của động vật thủy sản tại các hộ nuôi. Bố trí, đề xuất kinh phí khử trùng

môi trường nước nuôi trồng thủy sản tại các ổ dịch và những nơi có nguy cơ cao.

Chỉ đạo, hướng dẫn Ban quản lý các chợ, điểm kinh doanh có phân phối, kinh doanh các sản phẩm thủy sản phối hợp với cơ quan có thẩm quyền phát hiện, xử lý nghiêm khi phát hiện các sản phẩm nhập lậu, sản phẩm không rõ nguồn gốc xuất xứ, không đảm bảo an toàn thực phẩm; Kiểm tra, theo dõi, đôn đốc việc thực hiện công tác phòng, chống dịch bệnh thủy sản trên địa bàn, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm theo quy định. Chỉ đạo, hướng dẫn UBND cấp xã thực hiện nghiêm túc việc kê khai sản xuất ban đầu trong nuôi trồng thủy sản theo Nghị định số 02/2017/NĐ-CP ngày 09/01/2017 của Thủ tướng Chính phủ về cơ chế, chính sách hỗ trợ sản xuất nông nghiệp để khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do thiên tai, dịch bệnh./.

TT (Theo Cổng GTĐT Hà Nội)

ĐỊA CHỈ XANH

HUYỆN THANH OAI: PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG CHUỖI LÚA GẠO TAM HƯNG



Phát huy lợi thế vùng trồng lúa chất lượng cao trọng điểm của thành phố, xã Tam Hưng (huyện Thanh Oai) đang đẩy mạnh sản xuất các giống lúa chất lượng, giá trị kinh tế cao. Hiện nay, cùng với nâng cao giá trị nhãn hiệu "Gạo thơm Bối Khê", địa phương đang tiếp tục phát triển chuỗi lúa gạo theo hướng bền vững.

Thực hiện chương trình sản xuất lúa hàng hóa chất lượng cao của TP Hà Nội giai đoạn 2011 – 2015, được sự quan tâm của Sở Nông nghiệp & PTNT, xã Tam Hưng đưa vào sản xuất 100ha giống lúa Bắc thơm số 7, từ đó đến nay diện tích lúa hàng hóa của xã hàng vụ, hàng năm đều tăng năm sau cao hơn năm trước, năng suất bình quân từ 11 – 12 tấn/ha/năm, cho thu nhập cao hơn so với

giống lúa thường từ 20 – 25%. Đến nay, diện tích lúa hàng hóa chất lượng cao chiếm từ 70 – 80% diện tích đất nông nghiệp của xã.

Giám đốc Hợp tác xã (HTX) Kinh doanh dịch vụ nông nghiệp Tam Hưng Đỗ Văn Kiên cho biết: Để tiếp tục duy trì phát triển và mở rộng những giống lúa có giá trị kinh tế, năng suất, đảm bảo về chất lượng, vụ Mùa năm 2012, HTX đã mạnh dạn đưa giống lúa Nếp cái hoa vàng vào sản xuất thử nghiệm 50ha tại cánh đồng thôn Song Khê. Từ năm 2013, xã mở rộng diện tích lúa Nếp cái hoa vàng lên 100ha, đến năm 2014 – 2015 là 150ha, cho năng suất bình quân đạt từ 52 – 55 tạ/ha, thu nhập từ 80 – 85 triệu đồng/ha/vụ.

Năm 2014, được sự giúp đỡ của Trung tâm Phát triển cây trồng Hà Nội, HTX đã xây dựng nhãn hiệu tập thể "Gạo thơm Bối Khê" với mong muốn khi có thương hiệu sẽ thu hút được các doanh nghiệp đầu tư tiêu thụ sản phẩm gạo đảm bảo an toàn chất lượng. Nhờ nỗ lực phát huy giá trị của nhãn hiệu tập thể, sản phẩm gạo của Tam Hưng đã khẳng định uy tín, chất lượng trên thị trường, góp phần nâng cao hiệu quả kinh tế, thu nhập cho người dân.

Xã Tam Hưng cũng là một trong những mô hình đầu tiên của TP Hà Nội phát triển chuỗi lúa gạo. Vụ Xuân năm 2018, HTX liên kết với các doanh nghiệp từ sản xuất đến tiêu thụ sản phẩm, cụ thể: Liên kết với Công ty CP Giống cây trồng T.Ư triển khai gieo cấy 50ha lúa Đài thơm 8 và 30ha lúa Bắc hương 9; liên kết với Công ty CP Gạo Bảo Minh gieo cấy 20ha bằng giống lúa Tám hương sen (nhóm

Japonica) và 30ha lúa theo tiêu chuẩn VietGAP. Sau thu hoạch, các DN đã thu mua hơn 700 tấn thóc tươi cho nông dân với giá 6.000 đồng/kg. Ngoài ra, HTX đã liên kết với một số doanh nghiệp như: Công ty TNHH Đông Sơn, Công ty Thái Sơn, Công ty Trần Kim, Công ty Nicotex để tiêu thụ ổn định sản phẩm lúa gạo cho nông dân.

Từ hai năm nay, HTX đã đầu tư lắp đặt hệ thống máy xay xát, đánh bóng, lọc tạp chất, tách màu nên chất lượng gạo thành phẩm được nâng cao hơn trước. Hiện, gạo thơm Bối Khê sau xay xát được đóng gói có logo, nhãn hiệu sản phẩm hoặc đóng bao lớn theo yêu cầu của khách hàng, với giá bán 30.000 đồng/kg gạo Nếp cái hoa vàng và 18.000 đồng/kg gạo Bắc thơm số 7. Đáng chú ý, HTX đang cung cấp sản phẩm gạo cho các bếp ăn tập thể, trường mầm non trên địa bàn huyện.

Theo Giám đốc Trung tâm Phát triển cây trồng Hà Nội Hoàng Thị Hòa, chuỗi lúa gạo của xã Tam Hưng đang phát triển đúng định hướng của ngành nông nghiệp Hà Nội. Việc phát triển chuỗi đã góp phần kiểm soát chặt chẽ từ khâu giống đến thu hoạch, tạo ra sản phẩm lúa gạo an toàn, giá trị kinh tế cao, đáp ứng nhu cầu của người tiêu dùng Thủ đô. Thông qua việc phát triển chuỗi, nông dân còn được tập huấn kỹ thuật, phòng trừ sâu bệnh, bảo quản sản phẩm, hạn chế sử dụng thuốc bảo vệ thực vật trong sản xuất, giảm thiểu tác hại đến môi trường./.

TT (Theo Báo KTĐT)

CHUYÊN GIA GIẢI ĐÁP

TH.S NGUYỄN THỊ THOA - SỞ NÔNG NGHIỆP & PTNT HÀ NỘI

Câu hỏi: Xin chuyên gia cho biết phòng trừ sâu bệnh hại bằng biện pháp sử dụng thuốc BVTV trong sản xuất cà rốt an toàn?

Trả lời:

Để phòng trừ sâu bệnh hại bằng biện pháp sử dụng thuốc BVTV trong sản xuất cà rốt an toàn, bà con cần:

Thường xuyên kiểm tra đồng ruộng, phát hiện sớm bệnh, điều tra phát dục sâu hại, dự tính thời gian trưởng thành, sâu non rộ. Dự báo mức độ bệnh hại để hướng dẫn phòng trừ đúng thời điểm. Sử dụng thuốc ít độc, thời gian cách ly ngắn (sinh học, thảo mộc) khi mật độ sâu, tỷ lệ bệnh cao.

Xử lý các loại thuốc khi mật độ: rệp muội >30 % cây bị nhiễm ở cấp 1-2; sâu khoang > 5 con/m²; bệnh thối gốc, thối thân > 10% số cây bị hại.

Lựa chọn, xử lý bằng các loại thuốc sinh học, thảo mộc, thuốc có thời gian cách ly ngắn như trong các loại thuốc sau:

Sâu khoang sử dụng thuốc: Chlorantraniliprole (Dupont Prevathon 5SC...); Spinetoram (Radiant 60SC...); Indoxacarb

(Dupont Ammate 150SC...); Lufenuron (Match 050EC...); Emamectin benzoate (Susupes 1.9EC, Dylan 2EC...); Emamectin benzoate + Matrine (Rholam super 100WG, Mectinstar 1EC...).

Rệp muội sử dụng thuốc: Matrine (Marigold 0.36 AS, Sokupi 0.36AS, Faini 0.3SL...); Matrine 0.5 % + Oxymatrine 0.1 % (Disrex 0.6 SL,...); Rotenone (Dibaroten 5 WP, 5SL, 5GR,...); Rotenone 2.5% + Saponin 2.5% (Dibonin 5WP,...).

Bệnh thối gốc, thối thân sử dụng thuốc: Streptomycin sulfate (Stepguard 100SP, Poner 40SP, Liberty 50WP, 100WP,...); Kasugamycin (Kamsu 2SL, Kasugacin 2 SL, Kasumin 2SL, Fortamin 3SL, 6SL...); Validamycin (Valivithaco 5SC, Validacin 5SL, Vida 3SC...); Bacillus subtilis (Bionite WP, Biobac 50WP, ...); Chaetomium sp + Tricoderma sp (Mocabi SL, ...); Metalaxyl (Alfamyl 35WP, Mataxyl 500WP, ...).

Sử dụng thuốc BVTV theo nguyên tắc "4 đúng". Vỏ bao bì thuốc BVTV sau khi sử dụng phải được thu gom vào đúng nơi qui định./.

GUƠNG SẴN XUẤT ĐIỂN HÌNH

HÀ NỘI: NÔNG DÂN SÓC SƠN THÀNH CÔNG VỚI MÔ HÌNH NÔNG NGHIỆP AN TOÀN

Trước đây, Sóc Sơn nằm trong những huyện nghèo, đời sống của người dân vô vàn khó khăn. Nhưng nhờ mạnh dạn chuyển đổi hướng sản xuất, nhiều mô hình nông nghiệp an toàn đã phát triển hiệu quả trên vùng đất này. Và đây cũng chính là cơ sở để người nông dân nâng cao thu nhập, cải thiện đời sống.

Từ thực tế sản xuất cho thấy, người nông dân huyện Sóc Sơn đã có được những quả ngọt đầu tiên của quá trình ấy. Đó là việc hình thành được những vùng chuyên canh cây hữu cơ, trồng theo hướng hàng hóa, những vùng nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, chất lượng, hiệu quả cao...

Bao nhiêu năm làm ruộng, những người nông dân như bà Cao Thị Liên, chẳng dám mơ đủ ăn, chứ đừng nói đến chuyện làm giàu. Tuy nhiên, từ khi tham gia vào nhóm sản xuất rau hữu cơ, chỉ với vài ba sào ruộng, tháng nào họ cũng có thu nhập ổn định như một người công nhân. Theo bà Cao Thị Liên, Thôn Thanh Nhàn, xã Thanh Xuân, huyện Sóc Sơn: "Trước đây, gia đình chỉ trồng có 1, 2 chủng loại rau nhưng khi là hội viên nông dân (xã Thanh Xuân) gia đình đã ký hợp đồng với công ty và sản xuất tới 15-20 chủng loại rau. Nhờ sản xuất rau hữu cơ nên thu nhập trung bình đã tăng lên 5 đến 6 triệu đồng/tháng, thu nhập ổn định, rau sản xuất đến đâu được thu mua đến đấy".

Mỗi ngày, vùng sản xuất rau hữu cơ rộng 33,5 hecta của người dân xã Thanh Xuân cung cấp ra thị trường hơn 1 tấn rau các loại. Toàn bộ sản phẩm đã được doanh nghiệp bao tiêu nên người dân từ chỗ e ngại khi áp dụng quy trình canh tác hữu cơ thì nay đã phấn khởi và mong muốn được tham gia mô hình.

Theo bà Hoàng Thị Hậu, Chủ tịch Hội Nông dân xã Thanh Xuân (huyện Sóc Sơn), hiện nay, tất cả các thành viên tham gia sản xuất nông nghiệp hữu cơ đều có thu nhập ổn định và thu nhập có hướng tăng theo thời gian. So với trồng rau truyền thống thì trồng rau hữu cơ cho thu nhập gấp 4 lần và gấp 6 lần so với trồng lúa.

Không chỉ sản phẩm rau, sản phẩm gà đồi Sóc Sơn cũng có tiếng từ xưa. Nhưng để có giá ổn định và không chịu cảnh phụ thuộc thương lái như hiện nay thì phải kể đến quyết tâm của những người chăn nuôi, kiên trì phát triển theo chuỗi liên kết.

Ông Nguyễn Văn Đông, Chủ tịch Hội sản xuất và

tiêu thụ gà đồi Sóc Sơn cho biết, việc chăn nuôi khép kín đã tạo ra chuỗi khép kín từ khâu đầu vào đến tổ chức chăn nuôi, sơ chế giết mổ đóng gói và tiêu thụ sản phẩm. Tại tất cả các mắt xích của chuỗi đều tạo ra giá trị riêng, tạo ra lợi ích tập thể cho các thành viên tham gia chuỗi có như vậy chuỗi mới hiệu quả và bền vững hơn.

Như vậy, nhờ tập trung phát triển nông nghiệp nên, đến nay, giá trị sản xuất trên 1 hecta canh tác của Sóc Sơn đạt trên 161 triệu đồng, nhiều vùng còn cho giá trị từ 350 triệu đồng tới 1 tỷ đồng/ha. Toàn huyện cũng đã xây dựng và đang phát triển ổn định 1.230 trang trại, gia trại chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản. 7 mô hình nông nghiệp công nghệ cao và 9 mô hình liên kết chuỗi trong sản xuất - tiêu thụ nông sản. Đồng thời, duy trì và phát triển 8 thương hiệu nông sản. Nhờ đa dạng hóa các loại hình sản xuất, thu nhập bình quân của người nông dân trên địa bàn huyện đến nay đã đạt xấp xỉ 40 triệu đồng/năm. Tỷ lệ hộ nghèo giảm còn khoảng 2,7%.

Đánh giá về chương trình phát triển nông nghiệp, xây dựng NTM, nâng cao đời sống nhân dân giai đoạn 2016-2020, ông Phạm Xuân Phương, Bí thư Huyện ủy Sóc Sơn cho biết, trước khi triển khai thực hiện chương trình xây dựng NTM, trong 25 xã của huyện có 7 xã đạt 5 - 10 tiêu chí, 18 xã đạt dưới 5 tiêu chí, đặc biệt có 3 xã chưa đạt tiêu chí nào. Qua 5 năm triển khai, đến nay, toàn huyện có 15/25 xã đạt chuẩn NTM, 10/25 xã còn lại đạt từ 14-17 tiêu chí.

Đặc biệt, hạ tầng kinh tế - xã hội khu vực nông thôn được quan tâm đầu tư, đường giao thông, trường học, trạm y tế, nhà văn hóa,... điều kiện nhà ở, điện nước sinh hoạt của nhân dân được đảm bảo, bộ mặt nông thôn có nhiều khởi sắc, đời sống nhân dân được cải thiện rõ rệt. Thu nhập bình quân đầu người đạt 29,8 triệu đồng/năm (tăng 11,8 triệu so với năm 2015).

Theo kế hoạch, trong thời gian tới, huyện sẽ xây dựng nhiều vùng sản xuất tập trung trọng điểm. Đẩy mạnh kinh tế hợp tác, kinh tế trang trại phát triển, chú trọng việc hợp tác liên kết trong sản xuất, chế biến, tiêu thụ sản phẩm. Trong đó, tiếp tục củng cố, đổi mới hoạt động của các hợp tác xã, phát triển đa dạng các hình thức kinh tế hợp tác ở nông thôn, tạo điều kiện thuận lợi, nhất là về cơ chế, chính sách từ đó thúc đẩy hỗ trợ nông nghiệp phát triển./.

TT (Theo Cổng GTĐT Hà Nội)

THỊ TRƯỜNG

ĐÁNH GIÁ THỊ TRƯỜNG

Đối với mặt hàng lương thực: Tuần qua, trên thị trường giá bán lẻ các mặt lúa, gạo tiếp tục duy trì ổn định do nguồn cung được đảm bảo vì thế giá một số mặt hàng gạo hiện nay như sau: Giá gạo Xi dẻo dao động từ 12.000 - 13.000 đ/kg, gạo Bắc thơm số 7 có giá phổ biến từ 14.500 - 15.500 đ/kg, gạo Điện Biên, Hải Hậu dao động từ 16.500 - 17.500 đ/kg, gạo nếp cái hoa vàng dao động quanh mức từ 24.000 - 26.000 đ/kg. Đối với các mặt hàng đậu đỗ, giá bán duy trì như sau: Đậu xanh có vỏ giá từ 40.000 - 45.000 đ/kg, đậu đen giá 41.000 - 46.000 đ/kg, lạc nhân giá bán vẫn phổ biến từ 48.000 - 50.000 đ/kg.

Đối với các mặt hàng thực phẩm: Tuần qua, giá lợn hơi xuất chuồng tại Hà Nội và các tỉnh lân cận vẫn tiếp tục giảm, hiện nay tại các trang trại các thương lái đang thu mua với mức giá dao động từ 42.000 - 46.000 đ/kg (giảm khoảng 2.000 đ/kg so với tuần trước). Tuy giá lợn hơi đã giảm so với trước, nhưng mức giá trên vẫn được đánh giá là cao so với nhiều quốc gia trong khu vực. Đồng thời, do nhu cầu tiêu dùng dịp Lễ Tết cuối năm tăng, nên thị trường thịt lợn trong thời gian tới dự báo vẫn sẽ diễn biến có lợi đối với người chăn nuôi.

Bên cạnh đó, giá bán lẻ mặt hàng thịt lợn tại các chợ cũng đã có dấu hiệu giảm nhẹ. Thịt mỡ sẵn có giá từ 80.000 - 85.000 đ/kg; thịt ba chỉ giá từ 85.000 - 90.000 đ/kg, thịt bò

* Thị trường thế giới

SẢN LƯỢNG GẠO THÁI LAN TĂNG DÙ NHIỀU DIỆN TÍCH TRỒNG LÚA BỊ CHUYỂN ĐỔI

Mặc dù nhiều diện tích trồng lúa tại Thái Lan đã chuyển sang trồng ngô nhưng sản lượng gạo Thái Lan năm 2018-2019 vẫn cao hơn 2% so với mùa vụ trước.

Ước tính, sản lượng gạo của Thái Lan đạt 20.7 triệu tấn do diện tích lúa trái vụ tăng ở khu vực phía bắc và trung tâm đã bù đắp cho phần diện tích trồng lúa giảm ở khu vực đồng bằng.

Lượng gạo xuất khẩu năm 2018 dự kiến đạt 10.8 triệu tấn, giảm 7% so với năm 2017 do giảm lượng gạo thơm và gạo đỏ, nhưng xuất khẩu gạo trắng lại tăng.

Trong khi đó sản lượng ngô của Thái Lan dự kiến đạt 5.3 triệu tấn, tăng 6% so với mùa vụ năm 2017-2018 nhờ diện tích trồng ngô trái vụ tăng. Bên cạnh đó, mức giá hấp dẫn và hỗ trợ từ Chính phủ đang thúc đẩy các đồn điền gia tăng trồng ngô. Diện tích trồng ngô trái vụ cao hơn dự kiến trước đây, đặc biệt là ở khu vực đồng bằng chủ yếu do nguồn cung cấp nước hạn chế cho canh tác lúa trái vụ 2018-2019.

giá bán vẫn phổ biến ở mức từ 240.000 - 280.000 đ/kg; gà ta hơi đang dao động từ 100.000 - 120.000 đ/kg, vịt hơi giá từ 42.000 - 46.000 đ/kg. Đối với các mặt hàng thủy sản, giá bán lẻ hiện dao động như sau: Cá trắm giá từ 60.000 - 65.000 đ/kg, Cá rô phi giá 40.000 - 45.000 đ/kg, cá chép từ 55.000 - 60.000 đ/kg, ngao giá 18.000 - 20.000 đ/kg.

Đối với các mặt hàng rau, củ, quả: Tuần qua, do thời tiết thuận lợi, nguồn cung dồi dào, nên giá rau xanh tại các vùng trồng rau của Hà Nội đa dạng và phong phú, giá ổn định. Các loại rau cải có giá: 3.000 - 4.000 đ/mớ; Lơ xanh 10.000 - 12.000 đ/cây; su hào: 5.000 - 6.000 đ/củ; bắp cải 6.000 - 8.000 đ/kg; cà chua: 15.000 - 20.000 đ/kg; Mặt hàng trái cây phong phú và đa dạng, giá ổn định. Cam Cao Phong: 30.000 - 35.000 đ/kg; Bưởi Diễn: 30.000 - 35.000 đ/quả; Quýt Sài Gòn: 35.000 - 40.000 đ/kg; Dưa hấu: 15.000 - 18.000 đ/kg; Xoài: 30.000 - 35.000 đ/kg; Ổi: 20.000 - 25.000 đ/kg.

Về vật tư nông nghiệp: Giá bán lẻ các mặt hàng phân bón vẫn duy trì ổn định, tại một số đại lý giá bán lẻ đang dao động như sau: Đạm urê ngoại có giá từ 8.500 - 9.500 đ/kg, NPK Văn Điển 5.10.3 giá bán 4.200 - 4.700 đ/kg, Kali giá 9.000 - 10.000 đ/kg, lân Văn Điển giá từ 3.800 - 4.000 đ/kg./.

TX (TH)

Trong tuần đầu tháng 12, giá gạo xuất khẩu của Thái Lan tăng khoảng 1% so với tuần trước do đồng baht của Thái tăng giá và các đơn hàng mới từ Trung Quốc và Philippines.

Được biết chính phủ Philippines đã quyết định mua 224.000 tấn gạo trắng loại 25%, bao gồm 144.000 tấn ở mức giá khoảng 370USD/tấn (FOB) cho đợt mở thầu ngày 20 tháng 11 năm 2018 của Philippines cho 500.000 tấn và 80.000 tấn với giá khoảng 385 USD/tấn (FOB) cho đợt đấu thầu ngày 28 tháng 11 năm 2018 của Philippines cho 203.000 tấn.

Ngoài ra, chính phủ Trung Quốc đã đồng ý mua thêm 100.000 tấn gạo loại 5% tấm. Đây sẽ là chuyển hàng thứ bảy của đơn hàng một triệu tấn gạo theo Hợp đồng chính phủ Thái-Trung được ký vào tháng 12 năm 2015. Các lô hàng thực tế sẽ diễn ra vào tháng 12 năm 2018 và tháng 1 năm 2019./.

TX (Theo Vinanet.vn)

GIÁ CẢ THỊ TRƯỜNG

GIÁ CÁC MẶT HÀNG NÔNG SẢN - VẬT TƯ NÔNG NGHIỆP TẠI CÁC CHỢ ĐẦU MỐI THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Ngày 18 tháng 12 năm 2018

(ĐVT: đ/kg)

TT	Mặt hàng và quy cách	Loại	Chợ Yên Mê Linh	Chợ Hà Đông	Chợ Nghệ Sơn Tây	Chợ Vân Đình Ứng Hoà	Chợ Phùng Đan Phượng	Chợ Vôi Thường Tín	Chợ Cầu Diễn Nam Từ Liêm	Chợ Ngọc Lâm Long Biên	Chợ Tô Đông Anh	Chợ Tả Thanh Oai Thanh Trì
1	Lúa Khang Dân	Loại 1	7.000	7.500		7.300	8.000	7.000	7.500		7.000	7.000
2	Gạo Khang Dân	Loại 1	12.000	12.500	10.000	12.500	12.000	11.000	12.000	12.000	11.000	12.000
3	Gạo bắc thơm	Loại 1	14.000	15.000	14.000	15.000	15.000	15.000	15.500	16.000	15.000	15.000
4	Gạo Xi 23	Loại 1	12.000	13.000	12.000	12.500	13.000	12.000	13.000	12.500	13.000	12.000
5	Gạo Điện Biên	Loại 1	15.000	16.000	16.500	15.500		16.000	16.000	18.000	17.000	16.500
6	Gạo Hải Hậu	Loại 1	18.000	16.000	16.000	15.500	20.000	15.500	16.000	15.500	18.000	16.000
7	Gạo tám Thái	Loại 1	20.000	18.000	18.000	16.000		18.000	20.000	18.000	20.000	18.000
8	Gạo nếp cái hoa vàng	Loại 1	25.000	28.000	26.000	25.000	25.000	27.000	35.000	26.000	32.000	26.000
9	Gạo nếp cẩm	Loại 1	38.000	35.000	28.000	30.000	45.000	36.000	30.000	30.000	32.000	30.000
10	Đậu tương	Loại 1	27.000	25.000	20.000	21.000	20.000	20.000	25.000		21.000	23.000
11	Đậu xanh có vỏ	Loại 1	32.000	40.000	50.000	40.000	35.000	38.000	45.000		42.000	40.000
12	Lạc nhân	Loại 1	50.000	50.000	50.000	50.000	40.000	53.000	50.000	50.000	40.000	55.000
13	Đậu đen	Loại 1	50.000	45.000	50.000	45.000	50.000	45.000	50.000	50.000	42.000	45.000

GIÁ CÁC MẶT HÀNG THỰC PHẨM TẠI CÁC CHỢ ĐẦU MỐI THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Ngày 18 tháng 12 năm 2018

(ĐVT: đ/kg)

TT	Mặt hàng và quy cách	Loại	Chợ Yên Mê Linh	Chợ Hà Đông	Chợ Nghệ Sơn Tây	Chợ Vân Đình Ứng Hoà	Chợ Phùng Đan Phượng	Chợ Vôi Thường Tín	Chợ Cầu Diễn Nam Từ Liêm	Chợ Ngọc Lâm Long Biên	Chợ Tô Đông Anh	Chợ Tả Thanh Oai Thanh Trì
1	Thịt lợn móng sấn	Loại 1		85.000	85.000	80.000	80.000	78.000	85.000	85.000		90.000
2	Thịt lợn nạc thăn	Loại 1	80.000	90.000	95.000	90.000	95.000	90.000	95.000	90.000	80.000	100.000
3	Thịt lợn ba chỉ	Loại 1	80.000	95.000	100.000	90.000	95.000	90.000	95.000	80.000	80.000	100.000
4	Thịt bò thăn	Loại 1	260.000	270.000	250.000	250.000	250.000	240.000	260.000	260.000	220.000	250.000
5	Thịt bò móng	Loại 1	240.000	230.000	240.000	240.000	250.000	220.000	250.000	250.000	220.000	220.000
6	Gà ta hơi	Loại 1	105.000	110.000	110.000	100.000	115.000	110.000	120.000	120.000		110.000
7	Gà ta nguyên con làm sẵn	Loại 1		140.000	125.000	130.000	150.000	155.000	165.000	150.000	145.000	140.000
8	Gà công nghiệp hơi	Loại 1	35.000	45.000	36.000	35.000	33.000	36.000	48.000			50.000
9	Gà CN nguyên con làm sẵn	Loại 1		65.000		55.000	55.000	55.000	70.000	70.000	70.000	65.000
10	Vịt hơi	Loại 1		46.000	36.000	43.000	45.000	39.000				55.000
11	Vịt nguyên con làm sẵn	Loại 1	65.000	70.000	60.000	60.000	70.000	65.000	85.000	70.000	75.000	70.000
12	Ngan hơi	Loại 1	55.000	60.000	50.000	53.000	55.000	50.000	70.000	70.000	70.000	70.000
13	Ngan nguyên con làm sẵn	Loại 1	68.000	80.000	68.000	73.000	85.000	78.000		80.000	85.000	85.000
14	Cá chép > 1kg	Loại 1	65.000	60.000	65.000	60.000	72.000	60.000	70.000	60.000		60.000
15	Cá trắm > 2kg	Loại 1	70.000	60.000	60.000	60.000	70.000	60.000	75.000	90.000	80.000	65.000
16	Cá quả	Loại 1	90.000	130.000			120.000	110.000	120.000	100.000	110.000	110.000
17	Ngao	Loại 1	20.000	16.000	20.000	15.000	16.000	13.000	20.000	17.000	20.000	20.000
18	Tôm sú	Loại 1		480.000	380.000	380.000	500.000	380.000	450.000	320.000	380.000	430.000
19	Cua đồng	Loại 1	160.000	150.000	150.000	150.000	150.000	150.000	150.000		130.000	160.000

**GIÁ CÁC MẶT HÀNG HOA, RAU, CỦ QUẢ
TẠI CÁC CHỢ ĐẦU MŨI THÀNH PHỐ HÀ NỘI**
Ngày 18 tháng 12 năm 2018

(ĐVT: đ/kg)

TT	Mặt hàng và quy cách	Loại	Chợ Yên Mê Linh	Chợ Hà Đông	Chợ Nghệ Sơn Tây	Chợ Vân Đình Ứng Hoà	Chợ Phùng Đan Phượng	Chợ Vôi Thường Tín	Chợ Cầu Diễn Nam Từ Liêm	Chợ Ngọc Lâm Long Biên	Chợ Tô Đông Anh	Chợ Tả Thanh Oai Thanh Trì
1	Cam sành	Loại 1	30.000	40.000		35.000	40.000	35.000	40.000	40.000	35.000	40.000
2	Dưa hấu Miền Nam	Loại 1	17.000	18.000	16.000	18.000	20.000	16.000	20.000	17.000	18.000	18.000
3	Đu đủ	Loại 1	16.000	20.000	15.000	15.000	18.000	15.000	20.000	20.000	18.000	15.000
4	Xoài cát chu	Loại 1	35.000	40.000	45.000	40.000	35.000	35.000		40.000	35.000	40.000
5	Cam canh	Loại 1	45.000	50.000	45.000	40.000	45.000	42.000	55.000	50.000	50.000	40.000
6	Thanh long	Loại 1	20.000	30.000	25.000	25.000	30.000	25.000	20.000	20.000		30.000
7	Cam Cao phong	Loại 1		45.000	40.000		40.000	25.000	50.000	30.000	45.000	35.000
8	Ổi	Loại 1	20.000	20.000	20.000	20.000	20.000	20.000	25.000	20.000	20.000	25.000
9	Bưởi Diễn	Loại 1	25.000	30.000	25.000	30.000		25.000	40.000	25.000	25.000	30.000
10	Quýt quả nhỏ	loại 1		30.000	25.000	23.000	28.000	28.000	30.000	30.000	28.000	
11	Cà chua	Loại 1	12.000	15.000	15.000	12.000	13.000	14.000	13.000	15.000	15.000	14.000
12	Bí đao	loại 1	12.000	14.000		10.000	10.000	10.000	15.000	12.000	12.000	12.000
13	Khoai tây	loại 1	12.000	15.000	13.000	12.000	12.000	13.000	15.000	15.000	15.000	13.000
14	Rau cải ngọt	loại 1	12.000	12.000	10.000	10.000	12.000		15.000	12.000	10.000	12.000
15	Rau bắp cải	Loại 1	6.000	8.000	6.000	5.000	7.000	5.000	7.000	9.000	7.000	10.000
16	Đậu cô ve	Loại 1	12.000	15.000	15.000	10.000	13.000	10.000		12.000	12.000	12.000
17	Dưa chuột	Loại 1	10.000	15.000	15.000	10.000	12.000	12.000	15.000	13.000	13.000	13.000
18	Súp lơ (cây)	Loại 1		10.000	8.000	9.000	8.000	10.000	8.000		10.000	8.000
19	Su hào (củ)	Loại 1	3.000	5.000	5.000	4.000	3.000		5.000	5.000	5.000	5.000
20	Hoa hồng đỏ (bông)	Loại 1	2.000	5.000	5.000	4.000	5.000	3.000	5.000	5.000	5.000	5.000
21	Hoa ly hồng (cành)	Loại 1	25.000	30.000	20.000	30.000	25.000	22.000		30.000	30.000	25.000
22	Hoa cúc vàng (bông)	Loại 1	2.500	5.000	4.000	4.000	3.500	3.000	4.000		5.000	4.000

**GIÁ CÁC MẶT HÀNG NÔNG SẢN, THỰC PHẨM TẠI MỘT SỐ
TỈNH MIỀN BẮC**
Ngày 18 tháng 12 năm 2018

(ĐVT: đ/kg)

STT	Mặt hàng và quy cách	Loại	Lào Cai	Vĩnh Phúc	Hưng Yên
1	Thóc tẻ (KD, Q5)	Loại 1	7.200	7.000	7.000
2	Gạo Xi 23	Loại 1	11.500	12.000	11.500
3	Đậu tương	Loại 1	23.500	25.000	24.000
4	Đậu xanh tách vỏ	Loại 1	45.000	45.000	50.000
5	Lạc nhân	Loại 1	50.000	52.000	45.000
6	Miến dong	Loại 1	70.000	65.000	72.000
7	Thịt lợn hơi	Loại 1	45.000	45.000	47.000
8	Thịt mông sẵn	Loại 1	85.000	85.000	90.000
9	Gà Tam hoàng hơi	Loại 1	72.000	70.000	70.000
10	Gà ta hơi	Loại 1	120.000	100.000	110.000
11	Gà Ai cập hơi	Loại 1	80.000	78.000	80.000
12	Vịt hơi	Loại 1	56.000	45.000	47.000
13	Thịt bò thăn	Loại 1	250.000	250.000	250.000
14	Trứng gà ta (quả)	Loại 1	4.000	3.000	3.200
15	Trứng chim cút (10 quả)	Loại 1	7.500	7.000	7.000
16	Tôm sú	Loại 1	450.000	400.000	450.000
17	Cá quả	Loại 1	100.000	90.000	100.000

GIÁ CÁC MẶT HÀNG RAU, CÚ, QUẢ TẠI MỘT SỐ TỈNH MIỀN BẮC

Ngày 18 tháng 12 năm 2018

(ĐVT: đ/kg)

STT	Mặt hàng và quy cách	Loại	Lào Cai	Vĩnh Phúc	Hưng Yên
1	Dưa hấu Miền Nam	Loại 1	18.000	15.000	20.000
2	Cam Hà Giang	Loại 1	25.000	20.000	20.000
3	Xoài cát chu	Loại 1	40.000	40.000	40.000
4	Táo TQ	Loại 1	30.000	30.000	30.000
5	Nho xanh	Loại 1	75.000	80.000	75.000
6	Cà rốt	Loại 1	15.000	15.000	15.000
7	Hành tây	Loại 1	15.000	17.000	15.000
8	Khoai tây	Loại 1	13.000	13.000	12.000
9	Cà chua	Loại 1	13.000	15.000	12.000
10	Bắp cải	Loại 1	7.000	7.000	8.000
11	Chanh (quả tươi)	Loại 1	25.000	30.000	25.000
12	Tỏi ta khô	Loại 1	50.000	50.000	50.000
13	Dưa chuột	Loại 1	12.000	12.000	15.000
14	Rau cải mớ (mớ)	Loại 1	4.000	3.000	4.000
15	Hành củ ta khô	Loại 1	60.000	55.000	60.000
16	Súp lơ (cây)	Loại 1	6.500	7.000	8.000

ĐỰ BẢO

NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC HỘ, CƠ SỞ SẢN XUẤT, KINH DOANH TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất, kinh doanh
1	Công ty TNHH xuất nhập khẩu Kinoko Thanh Cao Đại diện: Bà Dương Thị Thu Huệ - Chủ tịch HĐQT	Thôn Đốc Kính, xã Đốc Tín, huyện Mỹ Đức, Hà Nội ĐT: 0904.684113	Là đơn vị đầu ngành trong việc nghiên cứu - phát triển các giống nấm Việt, Công ty không chỉ là nơi nghiên cứu - lai tạo các giống nấm mới mà còn là nơi đầu tiên áp dụng những công nghệ nuôi trồng Nấm của Nhật Bản vào điều kiện nuôi trồng nấm của Việt Nam và góp phần phổ biến các kĩ thuật này cho nông dân trồng nấm ở Việt Nam.
2	Chuỗi sản xuất và cung cấp thịt lợn A-Z Đại diện: HTX Hoàng Long, Ông Nguyễn Trọng Long Giám đốc	Xã Tân Ước, huyện Thanh Oai, Hà Nội ĐT: 0982.873527	HTX Hoàng Long (Tân Ước, Thanh Oai) tổ chức theo chuỗi khép kín. Quy mô và năng lực sản xuất: 01 Cơ sở giết mổ công suất 50 con/ngày đảm bảo ATTP và vệ sinh thú y theo quy định, 01 trang trại chăn nuôi lợn đạt tiêu chuẩn VietGAP với 3000 con lợn, trong đó có 350 nái, 7 lợn đực, còn lại là lợn nuôi thương phẩm. Hiện nay, sản phẩm tiêu thụ theo chuỗi bao gồm thịt lợn và các sản phẩm chế biến như giò, chả, nem chua, xúc xích đảm bảo an toàn thực phẩm mang thương hiệu "A-Z".
3	Chuỗi thủy sản Vitot Đại diện: Công ty Cổ phần đầu tư và Thương mại VITOT (Vitot Seafood), Ông Phạm Hùng Thắng	Số 263 Hoàng Văn Thái, Khương Trung, Thanh Xuân, Hà Nội. ĐT: 0902.136936	Vitot Seafood - Chuyên cung cấp, phân phối, bán lẻ Hải sản tươi, sống, giữ lạnh tự nhiên trong ngày, cá và hải sản một nắng, ẩm thực biển các miền.
4	Chuỗi thủy sản Natur Fish Đại diện: Công ty CP Thực phẩm XNK Natur Fish, ông Hoàng Văn Sơn	Số 349 Hoàng Công Chất, Phú Diễn, Bắc Từ Liêm, Hà Nội CH: Số 12, Tòa nhà CT5DN3, KĐT Mỹ Đình 2, Nam Từ Liêm, Hà Nội ĐT: 0912.718555/0912.743688	Là hệ thống chuyên kinh doanh phân phối thủy hải sản chất lượng cao, có nguồn gốc hoàn toàn tự nhiên, đảm bảo vệ sinh ATTP, chọn lọc phân loại sản phẩm, mang đến cho khách hàng sản phẩm đặc thù, an toàn, bổ dưỡng

NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC HỘ, CƠ SỞ SẢN XUẤT, KINH DOANH TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất, kinh doanh
1	Hộ sản xuất rau hữu cơ ứng dụng công nghệ cao Cuối Quý Đại diện: Bà Đặng Thị Cuối – Chủ hộ sản xuất	Thôn Đoài Khê, xã Đan Phượng, huyện Đan Phượng, Hà Nội ĐT: 0986.758153	Với diện tích khoảng 4,6 ha trồng nhiều loại rau như su hào ăn lá, cải mớ trắng, măng tây xanh, khoai tây, bắp cải, su hào... ứng dụng hệ thống tưới tiết kiệm, cho sản lượng ước tính 3 tạ rau/ngày, trung bình mỗi tháng cho thu nhập trên 100 triệu đồng. Cơ sở đã được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất an toàn và sản phẩm có tem truy xuất nguồn gốc.
2	Chuối rau Đại diện: HTX NN Đông Cao, ông Vũ Văn Kỳ	Xã Tráng Việt, huyện Mê Linh, Hà Nội ĐT: 0976695112	Chuyên sản xuất và tiêu thụ rau, củ, quả các loại theo mùa sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản xuất theo tiêu chuẩn VietGAP đảm bảo chất lượng an toàn vệ sinh thực phẩm
3	Chuối rau Đại diện: HTX NN Tân Minh, ông Phùng Danh Tuyên	Xã Tân Minh, huyện Thường Tín, Hà Nội ĐT: 0977760685	Chuyên sản xuất và tiêu thụ rau, củ, quả các loại theo mùa sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản xuất theo tiêu chuẩn VietGAP đảm bảo chất lượng an toàn vệ sinh thực phẩm
4	Chuối rau Yên Mỹ - An Phát Đại diện: HTX Dịch vụ Nông nghiệp Yên Mỹ, ông Trần Đức Vinh	Xã Yên Mỹ, huyện Thanh Trì, Hà Nội ĐT: 024.36813866	Chuyên sản xuất và tiêu thụ rau, củ, quả các loại theo mùa sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản xuất theo tiêu chuẩn VietGAP đảm bảo chất lượng an toàn vệ sinh thực phẩm

NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC HỘ, CƠ SỞ SẢN XUẤT, KINH DOANH TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất, kinh doanh
1	Cửa hàng Thực phẩm sạch Bếp Nhà Đại diện: Đinh Thị Thanh Nhàn	A29, Liên kề 6, Khu đô thị Mỗ Lao, Hà Đông, Hà Nội ĐT: 0936.532523 – 0973.399323	Cửa hàng kinh doanh các loại nông sản thực phẩm và trái cây các loại, sản phẩm đảm bảo chất lượng ATTP
2	Cửa hàng Thực phẩm sạch Linh mart Đại diện: Nguyễn Phương Linh	Tòa nhà Green Star số 234 đường Phạm Văn Đồng, Quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội ĐT: 0916.504548	Cửa hàng kinh doanh các loại nông sản thực phẩm và trái cây các loại, sản phẩm đảm bảo chất lượng ATTP
3	Cửa hàng Thực phẩm sạch Lộc Lan Đại diện: Trần Đình Sơn	Tòa nhà Green Star số 234 đường Phạm Văn Đồng, Quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội ĐT: 0916.504548 Số 435 Đội Cấn, quận Ba Đình, Hà Nội ĐT: 0947.463886	Cửa hàng kinh doanh các loại nông sản thực phẩm và trái cây các loại, sản phẩm đảm bảo chất lượng ATTP
4	Cửa hàng Thực phẩm sạch Phúc Hậu Đại diện: Nguyễn Thị Hậu	Số 53 Vạn Bảo, P. Liễu Giai, quận Ba Đình, Hà Nội ĐT: 0982.164624	Cửa hàng kinh doanh các loại nông sản thực phẩm và trái cây các loại, sản phẩm đảm bảo chất lượng ATTP

NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC TRANG TRẠI TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất, kinh doanh
1	Trang trại cây ăn quả Đại diện: Ông Trần Văn Bình	Báo Đáp, Kiều Ky, Gia Lâm, Hà Nội ĐT: 0913.741688	Trang trại trồng cam Canh, cam Vinh với số lượng lớn, sản phẩm đảm bảo chất lượng được sản xuất theo tiêu chuẩn VietGAP
2	Hợp tác xã nông nghiệp sạch Đức Hậu Lưu Quang Đại diện: Ông Lê Hữu Diệm	Trung Cao, Trung Hòa, Chương Mỹ, Hà Nội ĐT: 0985 860 853	HTX trồng bưởi diễn, bưởi da xanh, cam vinh, chanh đào với số lượng lớn, sản phẩm đảm bảo chất lượng được sản xuất theo tiêu chuẩn VietGAP
3	Trang trại cây ăn quả Đại diện: Ông Trần Văn Dầu	Bãi Bồi, Cổ Bi, Gia Lâm, Hà Nội ĐT: 0986.168537	Trang trại trồng cam Canh, cam Vinh với số lượng lớn, sản phẩm đảm bảo chất lượng được sản xuất theo tiêu chuẩn VietGAP
4	Trang trại trồng bưởi cảnh trong chậu Đại diện: Ông Nguyễn Văn Mùa	Kim An, Thanh Oai, Hà Nội ĐT: 0912.018858	Trang trại trồng bưởi Diễn cảnh trong chậu với số lượng lớn đảm bảo chất lượng

NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC LÀNG NGHỀ TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất, kinh doanh
1	HTX dịch vụ Nông nghiệp Vân Khúc Đại diện: Ông Nguyễn Đăng Ngữ - Chủ nhiệm HTX	Thôn Thanh Khúc, xã Duyên Hà, huyện Thanh Trì, Hà Nội ĐT: 0974.869468	Làng làm bánh thôn Thanh Khúc được thành phố Hà Nội công nhận là làng nghề truyền thống từ năm 2011. Làng nghề hiện đã có hệ thống mã vạch cho thương hiệu tập thể làng nghề Thanh Khúc, bánh chưng làm xong được ép chân không, ghi mã vạch, chuyển đến các điểm tiêu thụ, các siêu thị, cửa hàng bán lẻ.
2	Cơ sở sản xuất bánh chưng Thúy Phương Đại diện: Bà Nguyễn Thúy Phương - Chủ cơ sở	Thôn Thanh Khúc, xã Duyên Hà, huyện Thanh Trì, Hà Nội ĐT: 0987.609459 0978.728989	Sản xuất và kinh doanh bánh chưng nguyên liệu luôn được đảm bảo hàng đầu từ khâu chọn gạo, chọn đỗ... Sản phẩm đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm.
3	Cửa hàng Bánh chưng ngon Đại diện: Ông Lê Văn Hưng - Chủ cơ sở	Số 48B, Ngõ 554, Đường Trường Chinh, Phương Liệt, Thanh Xuân, Hà Nội ĐT: 0968.318765	Kinh doanh các loại bánh chưng xanh truyền thống, đảm bảo chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm, ngon đặc biệt như: bánh chưng gấc đỏ, bánh chưng nếp cẩm, bánh chưng nếp nướng, bánh chưng xanh truyền thống..., bánh chưng từ các làng nghề nổi tiếng Bờ Đậu, Thanh Khúc, Lỗ Khê...
4	Cơ sở sản xuất giò, chả Ước Lễ Trần Công Châu Đại diện: Bà Tô Thị Duyên - Chủ cơ sở	Cơ sở sản xuất: Số 8 Trần Xuân Soạn, quận Hai Bà Trung, Hà Nội ĐT: 02439.713387 0913.588751 CS1: Số 103 - A11 Nghĩa Tân, quận Cầu Giấy, Hà Nội ĐT: 0948.403668 CS2: Số 17 Nguyễn Khuyến, quận Hà Đông, Hà Nội ĐT: 0964 253 553	Thương hiệu giò, chả Trần Công Châu, với bề dày gần 50 năm đã trở thành một "cây đại thụ" vang danh trong làng ẩm thực Hà thành. Sản phẩm đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm bao gồm: nem chua, nem chua rán, nem chua nướng, giò lụa, giò tai, giò bò, chả quế... được lựa chọn rất kỹ các nguyên liệu sản phẩm trước khi chế biến.

NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC HỘ, CƠ SỞ SẢN XUẤT, KINH DOANH TẠI MỘT SỐ TỈNH PHÍA BẮC

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất, kinh doanh
1	Tổ sản xuất cam an toàn xã Việt Lâm Đại diện: Hà Ngọc Châm	Xã Việt Lâm, huyện Vị Xuyên, Hà Giang ĐT: 0962.734993	Tổ sản xuất và kinh doanh quả cam sành với số lượng lớn, sản phẩm đã được sản xuất theo tiêu chuẩn VietGAP
2	Tổ sản xuất cam VietGAP Trung Thành Vị Xuyên Đại diện: Nguyễn Công Thuế	Xã Trung Thành, huyện Vị Xuyên, Hà Giang ĐT: 0372.200587	Tổ sản xuất và kinh doanh quả cam sành với số lượng lớn, sản phẩm đã được sản xuất theo tiêu chuẩn VietGAP
3	Tổ sản xuất cam VietGAP số 1 Đại diện: Lê Quang Cư	Xã Tân Trính, huyện Quang Bình, Hà Giang ĐT: 0355.558081	Tổ sản xuất và kinh doanh quả cam sành với số lượng lớn, sản phẩm đã được sản xuất theo tiêu chuẩn VietGAP
4	Tổ sản xuất cam VietGAP thôn Thượng Đại diện: Bùi Văn Nam	Xã Bằng Lang, huyện Quang Bình, Hà Giang ĐT: 0352.215111	Tổ sản xuất và kinh doanh quả cam sành với số lượng lớn, sản phẩm đã được sản xuất theo tiêu chuẩn VietGAP